

Bài 31: GIỐNG VẬT NUÔI.

I. Mục tiêu:

- Sau bài này giáo viên phải làm cho học sinh
- Hiểu được khái niệm về giống vật nuôi và cơ sở khoa học để phân loại giống vật nuôi.
 - Xác định được vai trò, tầm quan trọng của giống vật nuôi đối với năng suất và chất lượng sản phẩm chăn nuôi.

II. Tiến trình tổ chức hoạt động dạy học:

Hoạt động của GV và HS		Nội dung												
<u>1.Tìm hiểu khái niệm về giống vật nuôi.</u> 1. <u>Mục tiêu</u> : Biết được vai trò của giống và phân loại giống. 2. <u>Tiến trình</u> -GV treo bảng phụ ghi các đặc điểm của 1 số giống vật nuôi lên bảng cho HS quan sát.		<u>I. Khái niệm về giống vật nuôi.</u> <u>1.Thế nào là giống vật nuôi.</u>												
<table border="1"><tr><td>Giống vật nuôi</td><td>Đặc điểm ngoại hình và hướng sx</td></tr><tr><td>1/Vịt cỏ</td><td>-Lấy trứng. -Tầm vóc nhỏ bé,nhanh nhẹn,lông có nhiều màu.</td></tr><tr><td>2/Bò sữa Hà Lan</td><td>-Màu lông lang trắng đen. -Sản lượng sữa cao.</td></tr><tr><td>3/Lợn Landrát</td><td>-Thân dài,tai to rủ xuống trước mặt. -Tỉ lệ thịt nạc cao.</td></tr></table>		Giống vật nuôi	Đặc điểm ngoại hình và hướng sx	1/Vịt cỏ	-Lấy trứng. -Tầm vóc nhỏ bé,nhanh nhẹn,lông có nhiều màu.	2/Bò sữa Hà Lan	-Màu lông lang trắng đen. -Sản lượng sữa cao.	3/Lợn Landrát	-Thân dài,tai to rủ xuống trước mặt. -Tỉ lệ thịt nạc cao.	- Giống vật nuôi là sản phẩm do con người tạo ra, mỗi giống vật nuôi đều có đặc điểm ngoại hình giống nhau, có năng suất và chất lượng sản phẩm như nhau, có tính di truyền ổn định, có số lượng cá thể nhất định. VD <table border="1"><tr><td>- Gà ri</td><td>- chân thấp, bé, lông màu đỏ thẫm, đen</td></tr><tr><td>- Lợn móng cái</td><td>- Thấp, bụng xệ, má nhăn.</td></tr></table>	- Gà ri	- chân thấp, bé, lông màu đỏ thẫm, đen	- Lợn móng cái	- Thấp, bụng xệ, má nhăn.
Giống vật nuôi	Đặc điểm ngoại hình và hướng sx													
1/Vịt cỏ	-Lấy trứng. -Tầm vóc nhỏ bé,nhanh nhẹn,lông có nhiều màu.													
2/Bò sữa Hà Lan	-Màu lông lang trắng đen. -Sản lượng sữa cao.													
3/Lợn Landrát	-Thân dài,tai to rủ xuống trước mặt. -Tỉ lệ thịt nạc cao.													
- Gà ri	- chân thấp, bé, lông màu đỏ thẫm, đen													
- Lợn móng cái	- Thấp, bụng xệ, má nhăn.													
C1: GV yêu cầu học sinh HDN hoàn thành bài tập sau vào phiếu học tập : Em hãy điền các từ sau: ngoại hình, năng suất, chất lượng sản phẩm vào chỗ trống cho phù hợp -Giống vật nuôi là sản phẩm do con người tạo ra. Mỗi giống vật nuôi đều có đặc điểm.....giống nhau, cóvànhư nhau, có tính di truyền ổn định có số lượng cá thể nhất định														

C2: Em hãy lấy Vd về giống vật nuôi và nêu đặc điểm ngoại hình của chúng

HS: Lắng nghe câu hỏi

***Thực hiện nhiệm vụ:**

-HS: Làm việc cá nhân sau đó thảo luận thống nhất câu trả lời trong nhóm:

-GV: Quan sát, hỗ trợ các nhóm làm việc tích cực.

Dự kiến trả lời:

+ C1: Ngoại hình, năng suất và chất lượng sản phẩm

C2:

- Gà ri	- chân thấp, bé, lông màu đỏ thẫm, đen
- Lợn móng cái	- Thấp, bụng xệ, má nhăn.

GV: chốt kiến thức, ghi bảng.

GV yêu cầu học sinh nghiên cứu sgk trả lời câu hỏi:

- GV: Nêu câu hỏi

? để phân loại giống vật nuôi người ta dựa vào những tiêu chí nào? Mỗi tiêu chí hãy lấy VD

-HS: Lắng nghe câu hỏi

***Thực hiện nhiệm vụ:**

-HS: Làm việc cá nhân trả lời câu hỏi:

Dự kiến trả lời:

a) Theo địa lý

b) Theo hình thái ngoại hình

c) Theo mức độ hoàn thiện của giống.

d) Theo hướng sản xuất.

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chốt kiến thức, ghi bảng.

2. Tìm hiểu vai trò của giống trong chăn nuôi.

1.Mục tiêu : Hiểu được vai trò của giống trong chăn nuôi

2.Tiến trình

-Gv giới thiệu bảng năng suất chăn nuôi của 1 số giống vật nuôi(SGK-T85)

- GV: trả lời câu hỏi sau

?Theo em năng suất trứng của gà Logo khác nhau là do

2.Phân loại giống vật nuôi.

a) Theo địa lý

b) Theo hình thái ngoại hình

c) Theo mức độ hoàn thiện của giống.

d) Theo hướng sản xuất.

II. Vai trò của giống vật nuôi trong chăn nuôi.

1) Giống vật nuôi quyết định đến năng

đầu. ?Ngoài yếu tố giống thì năng suất của chăn nuôi còn phụ thuộc vào yếu tố nào nữa -GV giới thiệu bản tỉ lệ mỡ sữa của 1 số giống vật nuôi(SGK) ?Theo em tỉ lệ mỡ trong sữa của trâu Mu-ra,bò Hà Lan,bò Sin là do yếu tố nào quyết định. ? Qua câu hỏi trên em cho biết giống có vai trò gì trong chăn nuôi? HS: Lắng nghe câu hỏi *Thực hiện nhiệm vụ: -HS: Làm việc cá nhân sau đó thảo luận thống nhất câu trả lời trong nhóm: -GV: Quan sát, hỗ trợ các nhóm làm việc tích cực. Dự kiến trả lời: - Do giống- yếu tố di truyền - Thức ăn nuôi dưỡng chăm sóc - Di truyền của giống = Kí Giống vật nuôi quyết định đến năng suất chăn nuôi. Giống vật nuôi quyết định đến chất lượng sản phẩm chăn nuôi. - Đại diện nhóm hs trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá - Giáo viên nhận xét, đánh giá GV: chốt kiến thức, ghi bảng.	<u>suất chăn nuôi.</u> - (Bảng 3 SGK) <u>2). Giống vật nuôi quyết định đến chất lượng sản phẩm chăn nuôi.</u>
---	--

III. Củng cố

GV nêu câu hỏi

Câu 1: Thế nào là giống vật nuôi ? Em hãy lấy VD

Câu 2: Giống vật nuôi có vai trò như thế nào trong chăn nuôi?

Dự kiến trả lời:

C1- Giống vật nuôi là sản phẩm do con người tạo ra, mỗi giống vật nuôi đều có đặc điểm ngoại hình giống nhau, có năng xuất và chất lượng sản phẩm như nhau, có tính di truyền ổn định, có số lượng cá thể nhất định.

C2: Giống vật nuôi quyết định đến năng suất chăn nuôi.

Giống vật nuôi quyết định đến chất lượng sản phẩm chăn nuôi.